TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 05 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2025/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày: 05/6/1992

Địa chỉ: Số nhà G, ngõ B, đường L, tổ dân phố E, phường N, thị xã H, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Lê Anh T, sinh ngày: 06/5/1991

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã H, tỉnh T.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 28/5/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày: 05/6/1992

- Bị đơn: Anh Lê Anh T, sinh ngày: 06/5/1991

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Anh T thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Anh T có 01 con chung, cháu Lê Ngọc Yến N1, sinh ngày: 22/9/2023. Chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Ngọc Yến N1 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị N một tháng 4.000.000 đồng, một tháng anh T giao tiền trực tiếp cho chị N một lần kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi cháu Lê Ngọc Yến N1 tròn 18 tuổi. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Anh T thỏa thuận chị N nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và anh T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002061 ngày 29/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, nay chị N được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND xã T, thị xã H, tỉnh T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán

Lê Thị Hạnh